

Hoàng Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2022

Số: 274/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 272/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Tô Thị B - sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa .

Bị đơn: Anh Trần Ngọc C - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Hoàng L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tô Thị B và anh Trần Ngọc C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung:

Công nhận cháu Trần Ngọc Nam, sinh ngày 21/10/2013; Trần Ngọc Đại, sinh ngày 04/9/2016 là con chung của chị Tô Thị B và anh Trần Ngọc C. Anh,

chị thống nhất thỏa thuận như sau: Giao cháu Trần Ngọc Nam cho anh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giao cháu Trần Ngọc Đại cho chị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh C, chị B có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Tô Thị B và anh Trần Ngọc C không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Tô Thị B và anh Trần Ngọc C không đề nghị Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Tô Thị B tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị B đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0010975 ngày 05/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Trả lại cho chị Bích 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị B đã thi hành xong tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h. Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h. Hoằng Hóa;
- UBND xã Hoằng L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương